

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2025/HS-PT
Ngày: 22-5-2025

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Phụng

Ông Lê Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 16 và 22 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2024/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Minh L, Trần Nông L1 và Đặng Thanh T. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2024/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. **Nguyễn Minh L**, sinh ngày 01/9/1995 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 402/2024/HS-PT ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Nguyễn Minh L 06 năm tù về hai tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” và tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Bị cáo Nguyễn Minh L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/8/2023 tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An và cho đến ngày 15/10/2023 bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh A bắt tạm giam trong vụ án khác và hiện đang chấp hành án tại Trại Tạm giam Công an tỉnh A.

2. **Trần Nông L1**, tên gọi khác: L2, sinh ngày 14/8/1980 tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1959; vợ Nguyễn Thúy V, sinh năm 1984 (đã ly hôn), con 01 người sinh năm 2002; tiền sự: Không.

Tiền án: 02 lần:

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 324/2000/HSPT ngày 28/02/2000 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt Trần Nông L1 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2000. Chấp hành xong án phí ngày 30/10/2023, chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự.

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 158/2008/HSPT ngày 18/11/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xử phạt Trần Nông L1 05 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2014 và chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm.

Về nhân thân:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2003/HSST ngày 26/5/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt Trần Nông L1 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. **Đặng Thanh T**, sinh ngày 14/10/1996 tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn D, sinh năm 1950 (chết) và bà Trần Thị Á, sinh năm 1958; vợ Phạm Thị Trúc L3, sinh năm 2003 và 01 người con sinh năm 2023; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo Đặng Thanh T đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Đ thuộc Trại Tạm giam Công an tỉnh L, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Hoàng A đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh A không có kháng cáo, không bị kháng nghị có triệu tập, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2021, bị cáo Nguyễn Hoàng A có mượn của bị hại bà Nguyễn Thị Thanh T2 số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó, bà T2 nhiều lần liên lạc yêu cầu bị cáo Hoàng A trả lại tiền nhưng không được, nên giữa 02 bên phát sinh mâu thuẫn với nhau.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, bị cáo Nguyễn Hoàng A tổ chức uống bia cùng với các bị cáo Đặng Thanh T, Nguyễn Minh L và Trần Nông L1 tại nhà trọ của bị cáo Hoàng A thuộc ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo Hoàng A nhớ lại việc bị bà T2 xúc phạm trên mạng xã hội, nên rủ các bị cáo T, L và L1 đến tiệm làm tóc biển hiệu HARI SALON TÓC TIỀN do bà T2 làm chủ tại ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An để đập phá tài sản, đe dọa bà T2 và được tất cả đồng ý.

Bị cáo Hoàng A chuẩn bị 03 cây dao tự chế và 01 ống tiếp bằng kim loại, tất cả bỏ trong bao tải và để trên xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, loại Innova biển số 51H-202.41 do bị cáo Hoàng A thuê. Khi chuẩn bị đi, bị cáo Đặng Thanh T nhìn thấy Đỗ Văn N điều khiển xe mô tô (không xác định được biển số) chạy ngang qua, nên bị cáo T rủ N đi cùng và N đồng ý. N điều khiển xe mô tô vào trong nhà của bị cáo Hoàng A cất, rồi lên xe ô tô biển số 51H-202.41 ngồi bên ghế phụ do bị cáo Hoàng A điều khiển đi trên đoạn đường Tỉnh lộ 9 để đến tiệm tóc của bà T2. Khi đi đến khu vực Chợ Đ, thuộc xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Hoàng A bảo N qua vị trí ghế tài điều khiển xe ô tô chở tất cả đến tiệm làm tóc biển hiệu HARI SALON TÓC TIỀN.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe ô tô đến trước tiệm làm tóc biển hiệu HARI SALON TÓC TIỀN rồi ngừng lại, các bị cáo Hoàng A xuống xe lấy 01 con dao tự chế, L lấy 01 con dao tự chế, T lấy 01 con dao tự chế và L1 lấy ra từ bao tải 01 ống tiếp bằng kim loại. Cả 04 bị cáo gồm Hoàng A, L, T và L1 đi vào tiệm làm tóc của bà T2. Bị cáo Hoàng A cầm dao tự chế chém 02 cái vào cánh cửa chính phía trước của tiệm tóc làm vỡ kính; bị cáo L cầm dao tự chế chém 02 cái vào cánh cửa chính phía trước của tiệm tóc làm vỡ kính; bị cáo T cầm dao tự chế chém 01 cái vào cánh cửa chính phía trước tiệm tóc làm rơi tấm kính và dùng chân đạp nhiều cái vào khung cánh cửa bị bung ra; còn bị cáo L1 dùng ống tiếp bằng kim loại đập 01 cái trúng cánh cửa chính phía trước làm rơi kính xuống đất. Sau đó, các bị cáo L và T tiếp tục dùng dao tự chế chạy vào phía trong đập vào cánh cửa bằng thạch cao, làm thủng cánh cửa. Sau khi thực hiện hành vi đập phá tài sản xong, bị cáo Hoàng A bảo các bị cáo L, T và L1 trở lại xe ô tô biển số 51H-202.41 do N điều khiển tẩu thoát. Đến 20 giờ cùng ngày, bà T2 đến Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Long An trình báo sự việc.

Vật chứng vụ án tạm giữ gồm:

- 01 dao tự chế tổng chiều dài 63cm, cán bằng kim loại chiều dài 27cm được quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại chiều dài 36cm đầu sắc nhọn.
- 01 dao tự chế tổng chiều dài 65cm, cán bằng gỗ chiều dài 21cm được quấn dây dù màu trắng, lưỡi bằng kim loại chiều dài 44cm đầu sắc nhọn.
- 01 dao tự chế tổng chiều dài 62cm, cán bằng kim loại chiều dài 29cm được quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại chiều dài 33cm đầu sắc nhọn.
- 01 ống tiếp bằng kim loại chiều dài 1,1m.
- 01 xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, loại Innova, màu trắng, biển số 51H-202.41.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/KL.HĐĐGTS ngày 16/5/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 02 tấm kính trong suốt độ dày 5mm, kích thước 94cm x 200cm có giá trị 1.280.000 đồng.

- 01 tấm kính trong suốt độ dày 5mm, kích thước 94cm x 210cm có giá trị 611.100 đồng.

- 01 tấm thạch cao độ dày 9mm, kích thước 71cm x 190cm có giá trị 500.000 đồng. Tiền công thay 02 tấm kính, 01 tấm thạch cao là 448.000 đồng.

- 01 vách cửa kính khung bằng kim loại màu trắng, kích thước 1,04m x 2,15m bị hư hỏng phần ghép nối song cửa (02 cây nhôm, máng treo, bánh xe) giá trị 1.150.000 đồng. Tiền công thay 02 cây nhôm, máng treo, bánh xe là 350.000 đồng.

- 01 bộ decal có dòng chữ “CẮT TÓC MÁY LẠNH NAM NỮ, CẮT TÓC – CẠO MẶT – RÁY TAI UỐN DUỖI NHUỘM GỘI ĐẦU LÀM NAIL NỔI MI HÚT CHÌ CHUYÊN SÂU TRANG ĐIỂM DẠ TIỆC” giá trị 800.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 4.987.100 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSDH ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An đã truy tố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Minh L và Đặng Thanh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Nông L1 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2024/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đã tuyên xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Minh L, Trần Nông L1 và Đặng Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; các điểm s và i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 02 (hai) năm tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số 402/2024/HS-PT ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; các điểm s và i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 01 (một) năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số 402/2024/HS-PT ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ

Chí Minh. Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2023.

3. Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nông L1 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2023.

4. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Trần Nông L1; các biện pháp tư pháp; về trách nhiệm dân sự; về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 12/9/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKSDH đối với một phần của Bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Thanh T và khắc phục những sai sót của Bản án sơ thẩm theo nội dung kháng nghị. Ngày 23/9/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 159/QĐ-VKSLA đối với một phần của Bản án sơ thẩm theo hướng sửa về tháng sinh và ngày bị bắt giam đối với bị cáo Nguyễn Minh L; sửa về ngày tháng năm bị cáo Trần Nông L1 thi hành phần án phí; sửa tên của người bị hại và bổ sung một số nội dung cho phù hợp với ý nghĩa của câu văn mà bản án sơ thẩm còn bị thiếu sót.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa giữ nguyên về nội dung của các quyết định kháng nghị.

- Các bị cáo Nguyễn Minh L, Trần Nông L1, Đặng Thanh T và Nguyễn Hoàng A đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của án sơ thẩm nêu. Cùng xác định: Án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật không oan cho các bị cáo và mức hình phạt là tương xứng nên không có kháng cáo. Riêng đối với bị cáo Đặng Thanh T không đồng ý với kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo như án sơ thẩm. Các bị cáo đều xác định Đỗ Văn N là người có mặt trên xe để đi cùng với các bị cáo đến tiệm tóc của người bị hại ngay từ lúc khởi hành đi từ nhà trọ của bị cáo Hoàng A, nên N biết các bị cáo đi đánh nhau và có mang theo hung khí. Trên đường đi được một đoạn đường, bị cáo Hoàng A đổi cho N làm tài xế để tiếp tục điều khiển xe ô tô chở cả nhóm đi. Khi đến nơi, N dừng xe dưới lòng đường, trước cửa tiệm tóc và cách tiệm tóc của người bị hại khoảng từ 02 đến 03m để các bị cáo xuống xe, nhặt lấy hung khí, chạy vào bên trong tiệm

tóc dùng hung khí đập phá tài sản của người bị hại, khoảng 02 đến 03 phút các bị cáo chạy ra và lên xe Nguyễn chờ sẵn để chở đi tẩu thoát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thủ tục và thời hạn kháng nghị đối với bản án sơ thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An là thực hiện đúng quy định của pháp luật, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung vụ việc: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên toà phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Minh L và Đặng Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 và bị cáo Trần Nông L1 phạm tội theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt đã tuyên phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Minh L và Trần Nông L1 là tương xứng. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo Đặng Thanh T chỉ 06 tháng tù là chưa tương xứng đối với hành vi của bị cáo, nên Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Ngoài ra, qua đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy Bản án sơ thẩm còn có rất nhiều sai sót về nội dung, câu chữ, ngày tháng năm sinh của bị cáo, ngày bị bắt, tên của người bị hại... nên kháng nghị yêu cầu chỉnh sửa lại cho phù hợp là có căn cứ.

Tuy nhiên, qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng lời khai của Đỗ Văn N xét thấy, ngoài hành vi phạm tội của các bị cáo như trên, còn có vai trò đồng phạm của Đỗ Văn N, nhưng cấp sơ thẩm không xem xét trách nhiệm hình sự là có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội. Do vậy, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, nên nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2024/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận và không phát biểu lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng nghị: Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An ban hành quyết định kháng nghị đối với một phần của bản án sơ thẩm là thực hiện trong thời hạn luật định, nên được xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tại các Điều 336 và 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ việc và kháng nghị:

[2.1] Về nội dung vụ việc: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên toà, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị

cáo Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Minh L và Đặng Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 và bị cáo Trần Nông L1 phạm tội theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan cho các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không có kháng cáo.

[2.2] Về quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm và nội dung kháng nghị:

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ của hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, vai trò của từng bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy: Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Minh L và Trần Nông L1 là tương xứng. Riêng đối với bị cáo Đặng Thanh T với mức án 06 tháng tù là chưa tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nên kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Ngoài ra, qua đối chiếu với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy Bản án sơ thẩm có rất nhiều sai sót về nội dung, câu chữ, ngày tháng năm sinh của bị cáo, ngày bị bắt tạm giam, tên của người bị hại... nên kháng nghị yêu cầu chỉnh sửa lại cho phù hợp là có căn cứ.

[2.3] Hành vi của đồng phạm khác chưa được xem xét:

Đối với Đỗ Văn N theo lời khai có trong hồ sơ vụ án tại các bút lục 213, 223 – 226 đều thể hiện “khi lên xe ô tô để đi cùng cả nhóm, N biết là đi đánh nhau và thấy trên xe có để một bao hung khí”. Điều này chứng tỏ rằng, ngay từ đầu Nguyễn biết được cả nhóm sẽ đi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và cùng thống nhất đi. Sau khi bị cáo Hoàng A điều khiển xe ô tô chở cả nhóm đi được một đoạn đường, thì N là người tiếp tục điều khiển xe ô tô chở các bị cáo đi đến tiệm làm tóc của bị hại T2, dừng xe dưới lòng lề đường cách tiệm làm tóc của bị hại T2 khoảng 02 – 03m để các bị cáo Hoàng A, L1, L và T xuống xe lấy hung khí từ trong xe chạy vào bên trong tiệm làm tóc của bị hại để đập phá tài sản, còn N tiếp tục dừng xe bên ngoài chờ đợi các bị cáo quay ra để chờ đi trốn thoát khỏi hiện trường. Như vậy, có căn cứ xác định Đỗ Văn N có vai trò đồng phạm đối với các bị cáo Hoàng A, L1, L và T về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” của bị hại T2. Do đó, án sơ thẩm nhận định “*Đối với Đỗ Văn N có hành vi điều khiển xe ô tô chở Nguyễn Hoàng A, Đặng Thanh T, Nguyễn Minh L và Trần Nông L1 đến tiệm của T2, N không biết mục đích để làm gì, N không có bàn bạc từ trước và khi đến tiệm tóc của T2, N không trực tiếp tham gia đập phá tài sản và không biết việc Hoàng A, L, T và L1 có hành vi đập phá tài sản của Tuyền nên N không cấu thành tội phạm có liên quan*” là không có căn cứ, dẫn đến bỏ lọt người phạm tội đối với Đỗ Văn N.

[2.4] Từ những căn cứ và nhận định trên, xét thấy cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2024/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa là có căn cứ để chấp

nhận. Do bản án sơ thẩm bị tuyên hủy, nên không xem xét đến các nội dung kháng nghị.

[2.5] Đối với bị cáo Trần Nông L1: Tiếp tục tạm giam cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý lại vụ án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Minh L, Trần Nông L1 và Đặng Thanh T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2024/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Nông L1 cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý lại vụ án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Minh L, Trần Nông L1 và Đặng Thanh T không phải chịu án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Đức Hòa;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- CQĐT Công an tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm